

HƯỚNG DẪN

triển khai đợt sinh hoạt chính trị, tư tưởng về xây dựng, chỉnh đốn Đảng, hệ thống chính trị và nội dung tác phẩm “Một số vấn đề lý luận và thực tiễn về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam” của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng

Thực hiện Hướng dẫn số 05-HD/TU, ngày 28/4/2022 của Tỉnh ủy về triển khai đợt sinh hoạt chính trị, tư tưởng về xây dựng, chỉnh đốn Đảng, hệ thống chính trị và nội dung tác phẩm “*Một số vấn đề lý luận và thực tiễn về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam*” của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng, Đảng ủy Khối Cơ quan - Doanh nghiệp tỉnh hướng dẫn triển khai thực hiện cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Mở đợt sinh hoạt chính trị sâu rộng trong toàn Đảng bộ Khối nhằm quán triệt nhận thức sâu sắc tính chất, tầm quan trọng của công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; nhận thức sâu sắc hơn những vấn đề lý luận về chủ nghĩa xã hội (CNXH), con đường đi lên CNXH ở Việt Nam và thực tiễn trong sự nghiệp đấu tranh cách mạng của Nhân dân Việt Nam hơn 92 năm qua, đặc biệt qua hơn 35 năm thực hiện công cuộc đổi mới.

- Nâng cao nhận thức, trách nhiệm, quyết tâm chính trị, tinh thần tự giác, gương mẫu của các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, đoàn viên, hội viên nhằm triển khai thực hiện quyết liệt, hiệu quả Kết luận, Quy định của Hội nghị Trung ương 4 (khóa XIII).

- Nâng cao ý thức, bản lĩnh chính trị, lập trường tư tưởng, kiên định và vận dụng, phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; kiên định đường lối đổi mới của Đảng; kiên định các nguyên tắc xây dựng Đảng để bảo vệ Đảng, bảo vệ chế độ, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

- Việc triển khai đợt sinh hoạt chính trị, tư tưởng về xây dựng, chỉnh đốn Đảng, hệ thống chính trị và nội dung tác phẩm của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng (Sau đây gọi tắt là Tác phẩm của Tổng Bí thư) phải được tiến hành thường xuyên, sâu rộng tới toàn thể cán bộ, đảng viên với nhiều hình thức phong phú, đa dạng, sáng tạo, hiệu quả, tiết kiệm, gắn với thực hiện Kết luận số 01-KL/TW, ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị (khóa XII) về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức và phong cách Hồ Chí Minh; Nghị quyết số 12-NQ/TW, ngày 01/10/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trong tình hình mới.

II. NỘI DUNG TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

1. Nội dung sinh hoạt chính trị, tư tưởng về xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị

Thực hiện theo Kế hoạch 81-KH/ĐUK, ngày 01/3/2022 và Kế hoạch số 89 - KH/ĐUK ngày 22/3/2022 của Đảng ủy Khối, trong đó tập trung vào một số nội dung chủ yếu sau:

1.1. Quán triệt quan điểm công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng đã được Đảng ta đề ra trong các kỳ đại hội, hội nghị Trung ương, nhất là từ Hội nghị Trung ương 3 (khoá VII) năm 1992, Hội nghị Trung ương 6 lần 2, (khoá VIII) năm 1999, Hội nghị Trung ương 4 khoá XI, khoá XII và Hội nghị Trung ương 4 (khoá XIII).

1.2. Quán triệt, thảo luận, làm rõ những nội dung mới của Hội nghị Trung ương 4 (khoá XIII).

1.3. Tuyên truyền, quán triệt để cán bộ, đảng viên nhận thức thật đầy đủ và sâu sắc mục đích, ý nghĩa, yêu cầu, nội dung Kết luận số 21 của Ban Chấp hành Trung ương về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hoá"; Quy định số 37 của Ban Chấp hành Trung ương về những điều đảng viên không được làm; Bài phát biểu của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng tại Hội nghị cán bộ toàn quốc quán triệt, triển khai thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 4 (khoá XIII) về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng; các quy định, kết luận của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư khoá XIII như: Quy định số 22-QĐ/TW, ngày 28/7/2021 của Ban Chấp hành Trung ương về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng; Quy định số 24-QĐ/TW, ngày 30/7/2021 của Ban Chấp hành Trung ương về thi hành Điều lệ Đảng; Quy định số 41-QĐ/TW, ngày 03/11/2021 của Bộ Chính trị về việc miễn nhiệm, từ chức đối với cán bộ; Kết luận số 01-KL/TW, ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị khoá XII "Về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh"; Kết luận số 14-KL/TW, ngày 22/9/2021 của Bộ Chính trị về chủ trương khuyến khích và bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo vì lợi ích chung.

1.4. Đặt việc thực hiện Kết luận, Quy định của Hội nghị Trung ương 4 (khoá XIII) về xây dựng, chỉnh đốn Đảng trong tổng thể thực hiện các nghị quyết khác của Trung ương, của Quốc hội, của Chính phủ, bảo đảm thúc đẩy việc hoàn thành các nhiệm vụ phát triển kinh tế, văn hoá, xã hội, giữ vững ổn định chính trị, an ninh - quốc phòng, đẩy mạnh các hoạt động đối ngoại,... chứ không phải "đóng cửa" để chỉnh đốn Đảng.

1.5. Phát huy vai trò nêu gương của người đứng đầu cấp uỷ, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp trong tổ chức đợt sinh hoạt chính trị về xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; triển khai thực hiện Kết luận, Quy định trên mỗi cương vị công tác tại địa bàn, lĩnh vực do mình phụ trách.

2. Nội dung sinh hoạt chính trị, tư tưởng về Tác phẩm “Một số vấn đề lý luận và thực tiễn về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam” của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng tập trung vào các nội dung sau:

2.1. Tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức về chủ nghĩa xã hội, bản chất, mục tiêu, quy luật khách quan của con đường đi lên chủ nghĩa xã hội, vì sao Việt Nam lựa chọn con đường đi lên chủ nghĩa xã hội? và đi lên CNXH bằng cách nào?

2.2. Khẳng định bản chất, giá trị cốt lõi của chủ nghĩa xã hội trên các bình diện chính trị, kinh tế, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị, văn hóa, xã hội, quốc phòng, an ninh, đối ngoại, ... Nhân mạnh bản chất nhân văn của xã hội xã hội chủ nghĩa - đó là một xã hội mà trong đó sự phát triển thực sự vì con người; sự phát triển về kinh tế đi đôi với thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội; một xã hội nhân ái, đoàn kết, tương thân, tương ái, hỗ trợ lẫn nhau, hướng tới các giá trị tiến bộ, nhân văn; sự phát triển bền vững, hài hòa với thiên nhiên để bảo đảm môi trường sống trong lành cho các thế hệ hiện tại và tương lai; một hệ thống chính trị mà quyền lực thật sự thuộc về nhân dân, do nhân dân và phục vụ lợi ích của nhân dân.

2.3. Chủ nghĩa xã hội là mục tiêu, lý tưởng của Đảng Cộng sản và nhân dân Việt Nam; đi lên chủ nghĩa xã hội là yêu cầu khách quan, là con đường tất yếu của cách mạng Việt Nam. Đi lên chủ nghĩa xã hội là khát vọng của nhân dân ta, là sự lựa chọn đúng đắn của Đảng Cộng sản Việt Nam và Chủ tịch Hồ Chí Minh, phù hợp với xu thế phát triển của lịch sử.

2.4. Khẳng định và làm rõ mô hình chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam.

- Mô hình tổng quát về chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam với 8 đặc trưng, đó là: “một xã hội dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh, do nhân dân làm chủ; có nền kinh tế phát triển cao dựa trên lực lượng sản xuất hiện đại và quan hệ sản xuất tiến bộ, phù hợp; có nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc; con người có cuộc sống ấm no, tự do, hạnh phúc, có điều kiện phát triển toàn diện; các dân tộc trong cộng đồng Việt Nam bình đẳng, đoàn kết, tôn trọng và giúp đỡ nhau cùng phát triển; có Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của nhân dân, do nhân dân và vì nhân dân, do Đảng Cộng sản lãnh đạo; có quan hệ hữu nghị, hợp tác với các nước trên thế giới”.

- Để thực hiện được mục tiêu đó, cần phải: Đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước gắn với phát triển kinh tế tri thức; Phát triển nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa; Xây dựng nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc, xây dựng con người, nâng cao đời sống nhân dân, thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội; bảo đảm vững chắc quốc phòng và an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội; Thực hiện đường lối đối ngoại độc lập, tự chủ, đa phương hóa, đa dạng hóa, hòa bình, hữu nghị, hợp tác và phát triển, chủ động và tích cực hội nhập quốc tế; Xây dựng nền dân chủ xã hội chủ nghĩa, phát huy ý chí và sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, kết hợp với sức mạnh thời đại; Xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân; xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh toàn diện.

- Vận dụng, sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin vào điều kiện lịch sử cụ thể của nước ta, Đảng ta đã từng bước hoàn thiện lý luận về con đường đi lên chủ nghĩa xã hội, đó là: độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội; quá độ đi lên chủ nghĩa xã hội là một sự nghiệp lâu dài, vô cùng khó khăn và phức tạp; Việt Nam đi lên chủ nghĩa xã hội tất yếu trải qua thời kỳ quá độ với nhiều bước đi, nhiều hình thức tổ chức kinh tế, xã hội đan xen nhau, có sự đấu tranh giữa cái cũ và cái mới, song kiên định đi lên chủ nghĩa xã hội, bỏ qua chế độ tư bản chủ nghĩa, bỏ qua chế độ áp bức, bất công, bóc lột tư bản chủ nghĩa; bỏ qua những thói hư tật xấu, những thiết chế, thể chế chính trị không phù hợp với chế độ xã hội chủ nghĩa. Chứ không phải bỏ qua cả những thành tựu, giá trị văn minh mà nhân loại đã đạt được trong thời kỳ phát triển chủ nghĩa tư bản.

- Làm rõ sự lãnh đạo của Đảng là nhân tố hàng đầu quyết định mọi thắng lợi của cách mạng Việt Nam. Suốt hơn 90 năm qua, Đảng đã xác lập, củng cố, ngày càng nâng cao vai trò lãnh đạo, sức mạnh, uy tín của Đảng. Thực tế từ ngày có Đảng, nhân dân ta đã có người lãnh đạo sáng suốt, nhờ vậy chúng ta giành được hết thắng lợi này đến thắng lợi khác. Đặc biệt trong thời kỳ đổi mới, Đảng đã lãnh đạo nhân dân đạt được những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử.

- Làm rõ những thành tựu trên con đường xây dựng Chủ nghĩa xã hội, đặc biệt hơn 35 năm thực hiện công cuộc đổi mới của Việt Nam. Dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam, chúng ta đã giành được những thắng lợi to lớn, từng bước xây dựng chủ nghĩa xã hội hiện thực ở Việt Nam với những thành tựu to lớn: kinh tế phát triển, lực lượng sản xuất được tăng cường; tỉ lệ hộ nghèo giảm nhanh, liên tục; đời sống nhân dân được cải thiện, nhiều vấn đề xã hội được giải quyết; chính trị, xã hội ổn định, quốc phòng, an ninh được bảo đảm; đối ngoại và hội nhập quốc tế ngày càng được mở rộng; thế và lực của quốc gia được tăng cường; niềm tin của nhân dân vào sự lãnh đạo của Đảng được củng cố. Đất nước ta chưa bao giờ có được cơ đồ, tiềm lực, vị thế và uy tín quốc tế như ngày nay.

Làm rõ những vấn đề đặt ra từ thực tiễn quá trình xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam và những chủ trương, giải pháp để từng bước xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam, tập trung vào những nội dung cốt lõi sau:

(1) Về phát triển kinh tế - xã hội: Xây dựng nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam, gắn kinh tế với xã hội, thống nhất chính sách kinh tế với chính sách xã hội, tăng trưởng kinh tế gắn với thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội.

(2) Về phát triển văn hóa, con người: Văn hóa là nền tảng tinh thần của xã hội, sức mạnh nội sinh, động lực phát triển đất nước và bảo vệ Tổ quốc; Đảng ta nhấn mạnh, văn hóa phải được đặt ngang hàng với kinh tế, chính trị, xã hội; xác định phát triển văn hóa đồng bộ, hài hòa với tăng trưởng kinh tế và tiến bộ, công bằng xã hội. Trọng tâm xây dựng và phát triển văn hóa là xây dựng con người có nhân cách và xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh dựa trên các hệ giá trị chuẩn mực sau:

- Hệ giá trị chuẩn mực về con người Việt Nam: Yêu nước, đoàn kết, tự cường, nghĩa tình, trung thực, trách nhiệm, kỷ cương, sáng tạo.

- Hệ giá trị văn hóa Việt Nam: Dân tộc, dân chủ, nhân văn, khoa học.

- Hệ giá trị gia đình Việt Nam: Ám no, hạnh phúc, tiến bộ, văn minh.

- Hệ giá trị Quốc gia: Hòa bình, thống nhất, độc lập, dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh, hạnh phúc.

(3) Về lĩnh vực quốc phòng, an ninh: Kiên quyết, kiên trì bảo vệ độc lập, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc, đi đôi với giữ vững môi trường hòa bình, ổn định, an ninh, an toàn để phát triển đất nước.

(4) Về lĩnh vực đối ngoại: Chủ động, tích cực hội nhập quốc tế toàn diện và sâu rộng trên cơ sở giữ vững độc lập, tự chủ, tự lực, tự cường; xử lý đúng đắn, linh hoạt, mềm dẻo, cân bằng trong mối quan hệ với các nước lớn, các nước láng giềng và các đối tác quan trọng để bảo vệ lợi ích quốc gia - dân tộc. Phát huy bản sắc văn hóa ngoại giao “cây tre Việt Nam”, “dĩ bất biến, ứng vạn biến”, “kiên quyết, kiên trì xử lý các thách thức đối ngoại một cách mềm mại, hiệu quả”; khai thác, sử dụng hiệu quả mọi nguồn lực, đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp xây dựng, phát triển đất nước và bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới.

(5) Xây dựng Đảng và hệ thống chính trị là then chốt có ý nghĩa quyết định đối với sự nghiệp cách mạng; phải hết sức coi trọng xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng, đạo đức, kiên định, vững vàng trên nền tảng chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; đổi mới, hoàn thiện tổ chức, nâng cao hiệu quả các phương thức lãnh đạo của Đảng; xây dựng đảng về đạo đức, giáo dục, rèn luyện, nâng cao đạo đức cách mạng của cán bộ, đảng viên, nhất là đội ngũ cán bộ cấp chiến lược; tăng cường kiểm tra, giám sát, phát hiện, xử lý, thi hành kỷ luật đảng; đổi mới, nâng cao hiệu lực, hiệu quả, phân cấp, phân quyền trong quản lý nhà nước, xiết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính, chuẩn mực đạo đức công vụ, đấu tranh phòng chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; phát huy hiệu quả cơ chế Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, Nhân dân làm chủ, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và các tổ chức chính trị - xã hội giữ vai trò đặc biệt trong việc thực hiện và phát huy quyền làm chủ của nhân dân.

2.5. Đấu tranh, phản bác các thông tin, quan điểm sai trái về chủ nghĩa xã hội, con đường đi lên chủ nghĩa xã hội, vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam; đồng thời vạch trần âm mưu, thủ đoạn của các thế lực thù địch chống phá cách mạng Việt Nam, chia rẽ, gây mất đoàn kết nội bộ, làm suy giảm lòng tin của nhân dân đối với Đảng, Nhà nước.

3. Đối tượng sinh hoạt

Cấp uỷ đảng các cấp, tổ chức đảng, người đứng đầu cấp uỷ, chính quyền, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, các tổ chức chính trị - xã hội các cấp và cán bộ, đảng viên thuộc Đảng bộ Khối Cơ quan - Doanh nghiệp tỉnh.

4. Hình thức tổ chức

4.1. Tổ chức các hội nghị kiểm điểm tự phê bình và phê bình

- Cấp uỷ, tổ chức đảng, chính quyền, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp chỉ đạo đưa nội dung Kết luận, Quy định của Hội nghị Trung ương 4 (khóa XIII) và những nội dung Tác phẩm của Tổng Bí thư vào nội dung sinh hoạt cấp uỷ, sinh hoạt chi bộ, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp...

- Mỗi cán bộ, đảng viên, trước hết là cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp, đặc biệt là người đứng đầu, người chủ trì phải gương mẫu, tự giác làm trước; căn cứ vào Kết luận và Quy định của Hội nghị Trung ương 4 (khóa XIII), nghiêm túc tự

phê bình, kiểm điểm, tự soi lại mình, gia đình mình, đơn vị mình để tự sửa, phát huy mặt tích cực, khắc phục mặt hạn chế, khuyết điểm; không đứng ngoài cuộc.

- Việc kiểm điểm, tự phê bình và phê bình cần được tiến hành nghiêm túc, thận trọng; làm đến đâu chắc đến đó, đạt kết quả cụ thể, thực chất. Hết sức tránh làm lướt, làm qua loa, hình thức, chiếu lệ. Khắc phục tình trạng xuê xoa, nể nang và lợi dụng dịp này để "đấu đá", "hạ bệ" nhau với những động cơ không trong sáng. Nghiêm khắc xử lý những trường hợp trù dập phê bình và vu cáo người khác. Phát huy dân chủ trong Đảng, cán bộ, đảng viên phải nghiêm túc tiếp thu những ý kiến phê bình đúng đắn. Tự phê bình và phê bình trên tinh thần tự giác, trách nhiệm, có tình thương yêu đồng chí thật sự. Đây cũng là cơ sở để đánh giá, xem xét, quy hoạch cán bộ cho thời gian tới.

4.2. Tổ chức các cuộc hội thảo, tọa đàm, sinh hoạt chuyên đề

Các cấp ủy cơ sở căn cứ vào điều kiện thực tế của cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp tổ chức các cuộc hội thảo, tọa đàm, sinh hoạt chuyên đề, trong đó tập trung vào các nội dung:

- Một số vấn đề lý luận, thực tiễn về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hoá".

- Chủ đề và nội dung tác phẩm **“Một số vấn đề lý luận và thực tiễn về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam”** của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng.

- Quan điểm chỉ đạo, những nhiệm vụ trọng tâm, giải pháp đột phá trong thực tiễn ở cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp.

- Nhiệm vụ, giải pháp mới và các kiến nghị, đề xuất đối với công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng.

5. Tài liệu sinh hoạt

- Tài liệu nghiên cứu, học tập văn kiện Hội nghị lần thứ 4 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII (*Ban Tuyên giáo Trung ương biên soạn*).

- Tác phẩm **“Một số vấn đề lý luận và thực tiễn về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam”** của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng.

6. Thời gian tổ chức

Việc triển khai đợt sinh hoạt phải được tổ chức thường xuyên trong các kỳ sinh hoạt cấp ủy, sinh hoạt chi bộ, sinh hoạt cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp hằng tháng, tập trung cao điểm vào các dịp kỷ niệm Ngày thành lập Đảng bộ tỉnh (05/3); Ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh (19/5); Ngày Cách mạng tháng Tám thành công và Ngày Quốc khánh mừng 2/9; Ngày Cách mạng tháng 10 Nga thành công (7/11); kiểm điểm 6 tháng đầu năm và kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức đảng, đảng viên cuối năm 2022.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Thường vụ Đảng ủy Khối lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra việc tổ chức thực hiện đợt sinh hoạt chính trị trong toàn Đảng bộ Khối. Tại các chi, đảng bộ cơ

sở đồng chí Bí thư cấp ủy trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo, chủ trì và chịu trách nhiệm về chất lượng đợt sinh hoạt chính trị.

2. Các cấp ủy cơ sở và các Đoàn thể Khối căn cứ Hướng dẫn của Đảng ủy Khối và tình hình thực tế của cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp triển khai thực hiện tốt đợt sinh hoạt chính trị theo các nội dung nêu trên bảo đảm phù hợp, nghiêm túc, thiết thực, hiệu quả. Báo cáo kết quả các đợt sinh hoạt chính trị về Đảng ủy Khối qua báo cáo hằng tháng, Quý và năm 2022.

3. Giao Ban Tuyên giáo Đảng ủy Khối chủ trì, phối hợp với các cơ quan chuyên trách, tham mưu giúp việc Đảng ủy Khối tham mưu giúp Ban Thường vụ Đảng ủy Khối theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, giám sát thực hiện tốt các nội dung nêu trên; tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện với Ban Thường vụ Đảng ủy Khối và Tỉnh ủy theo quy định.

Ban Thường vụ Đảng ủy Khối Cơ quan - Doanh nghiệp tỉnh đề nghị các cấp ủy cơ sở căn cứ hướng dẫn nghiêm túc triển khai thực hiện bảo đảm các nội dung, yêu cầu đề ra./.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy,
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy,
- Các đ/c UVBTV Đảng ủy Khối,
- Các chi, đảng bộ cơ sở,
- Các ban, VP, Đoàn thể Khối,
- Lưu: VP, BTG ĐUK.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ**

Nguyễn Thị Minh